|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI  **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  Số: /TTr-SVHTTDL  (Dự thảo) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đồng Nai, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Văn bản số 7488/UBND-KTNS ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết địnhBan hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; ngày 17/5/2016 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1450/QĐ-UBND về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong đó UBND tỉnh giao cho Sở, ngành xây dựng và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý và ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các ngành, lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước quản lý. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 về việc ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch tỉnh Đồng Nai trong đó có lĩnh vực Tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam, Ngày Quốc tế hạnh phúc, Ngày Quốc tế gia đình, Ngày xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ, Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình vì vậy việc Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai là cần thiết, phù hợp đúng với quy định. Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai là định mức tối đa; căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét xác định định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán đối với việc tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình và giúp cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có sự thống nhất trong công tác tổ chức, xây dựng dự toán tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện, các hoạt động liên quan đến lĩnh vực gia đình. Ngoài ra đây còn là căn cứ trong việc thực hiện thanh quyết toán.

Việc thực hiện tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai trước khi ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong công tác xây dựng dự toán, thực hiện thanh quyết toán chủ yếu thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Tài chính chưa có sự thống nhất về định mức tối đa để thực hiện nội dung tổ chức, định mức cụ thể và tối đa cho từng hoạt động cụ thể để có cơ sở xây dựng dự toán cho phù hợp và thống nhất chung.

Việc xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai dựa trên cơ sở Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 720/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình cung cấp dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức các sự kiện của Việt Nam và Quốc tế liên quan đến lĩnh vực gia đình; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 cùa Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 cùa Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác; Quyết định số 1992/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch; Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bô trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều về tiền lương của Nghị định só 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng; Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, Chế đọ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiêp khách trong nước; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai được ban hành để sử dụng vào việc xây dựng dự toán tổ chức các sự kiện trên. Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, dụng cụ và phương tiện để hoàn thành một đơn vị sản phẩm (hoặc một khối lượng công việc nhất định), trong một điều kiện cụ thể của hoạt động tổ chức các sự kiện của tỉnh Đồng Nai liên quan đến lĩnh vực gia đình. Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Quy định này là định mức tối đa. Căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét áp dụng định định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán tổ chức các sự kiện cụ thể.

Để thống nhất trong việc xây dựng dự toán tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai việc xây dựng ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai này là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích:** Nhằm thực hiện đúng Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Quan điểm**: Việc xây dựng Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số 720/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 3 năm 2020 và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai được xây dựng dựa trên Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; bám sát các nội dung quy định của Quyết định số 720/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch về việc Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình cung cấp dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức các sự kiện của Việt Nam và Quốc tế liên quan đến lĩnh vực gia đình.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện xây dựng dự thảo Quyết định UBND tỉnh Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng dựa trên cơ sở các căn cứ sau: Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ; Quyết định số 1992/QĐ-TTg ngày 11/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015 của Bô trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14/10/2016 Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Quyết định số 720/QĐ-BVHTTDL ngày 04/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình UBND tỉnh văn bản số 1199/SVHTTDL-KHTC ngày 08/6/2020 xin chủ trương xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật Quyết định UBND tỉnh Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, UBND tỉnh đã có văn bản số 7448/UBND-KTNS ngày 30/6/2020 về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật của UBND tỉnh, trong đó chấp thuận chủ trương cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được xây dựng Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình và định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng tiến hành lấy ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan chịu tác động trực tiếp của Quyết định. Gửi hồ sơ Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Đăng cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian 30 ngày để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và cá nhân góp ý.

Đến nay, Dự thảo Quyết định đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Bố cục**: Dự thảo Quyết định bố cục gồm 3 Điều và hành kèm theo Quyết định là Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai, gồm 4 Điều.

**2. Nội dung cơ bản**

**2.1. Nội dung dự thảo Quyết định:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày…tháng…..năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**2.2. Nội dung Định mức kinh tế - kỹ thuật**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, dụng cụ và phương tiện để hoàn thành một đơn vị sản phẩm (hoặc một khối lượng công việc nhất định), trong một điều kiện cụ thể của hoạt động tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai;

Định mức kinh tế - kỹ thuật tại Quy định này là định mức tối đa. Căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị xem xét áp dụng định mức cho phù hợp để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán tổ chức các sự kiện cụ thể.

2. Đối tượng áp dụng:Quy định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc dự toán, quản lý kinh phí tổ chức các sự kiện về lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai có sử dụng ngân sách nhà nước.

**Điều 2. Nội dung, tiêu chí của tổ chức các sự kiện về lĩnh vực gia đình**

1. Nội dung, quy trình của tổ chức các sự kiện về lĩnh vực gia đình:

a) Khảo sát, tiền trạm địa điểm tổ chức;

b) Ban hành Kế hoạch và các văn bản triển khai (Quyết định tổ chức, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban);

c) Giấy mời lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia;

d) Tổng hợp thông tin đại biểu đăng ký tham gia;

đ) Tổ chức Họp báo (tùy thuộc vào quy mô, tính chất từng cuộc);

e) Xây dựng dự thảo các bài phát biểu có liên quan;

g) Xây dựng kịch bản các chương trình có liên quan đến nội dung tổ chức sự kiện;

h) Lập dự toán tổng thể kinh phí tổ chức sự kiện;

i) Công tác hậu cần chuẩn bị tổ chức sự kiện, cụ thể:

- Thuê phương tiện đi lại, tổ chức hội họp, chi công tác phí, lưu trú trong quá trình tổ chức sự kiện theo quy định hiện hành;

- Ban chỉ đạo tham gia chỉ đạo tổ chức sự kiện; ban tổ chức tham gia lập kế hoạch, duyệt chương trình và các tiểu ban giúp việc cho ban tổ chức, thành viên tiểu ban thư ký làm việc trong những ngày diễn ra sự kiện được chi thù lao theo quy định hiện hành;

- Nhân sự làm thêm ngoài giờ phục vụ công tác chuẩn bị nội dung, kế hoạch và công tác hậu cần được thanh toán theo quy định hiện hành;

- Thuê địa điểm tổ chức các hoạt động của sự kiện (mặt bằng, điện nước, an ninh, vệ sinh, giữ xe); thuê máy móc, trang thiết bị (âm thanh, ánh sáng, laptop, máy chiếu, màn hình Led); dụng cụ, đạo cụ, trang trí (hoa, thiết kế pano, maket, phướn) và dịch vụ liên quan khác như sân khấu, nhà bạt, bàn, ghế, bục phát biểu, dù che, thảm bọc sân khấu, thảm đi giành cho đại biểu (theo thực tế, tùy thuộc quy mô, tính chất từng cuộc); In ấn, photo tài liệu, biểu mẫu, giấy mời kèm phong bì, văn phòng phẩm, phù hiệu, biển hiệu, biểu trưng, hoa cài, cờ lưu niệm, thẻ đeo Đại biểu, Ban tổ chức, Ban giám khảo, tổ trọng tài, thư ký, các đội tham gia sự kiện, MC chương trình (nam, nữ);

- Khen thưởng: In giấy chứng nhận, khung giấy chứng nhận; giấy khen, khung giấy khen; cờ lưu niệm; hoa tươi; quyết định khen thưởng;

- Hoạt động thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau quá trình tổ chức sự kiện như chụp ảnh, quay phim làm tư liệu; xây dựng các tin, bài, số chuyên đề và xây dựng clip, phóng sự tuyên truyền; chi cho đại biểu là phóng viên truyền hình, phát thanh, báo chí viết bài tuyên truyền cho sự kiện;

- Xây dựng kịch bản điều hành tổng thể sự kiện; kịch bản chương trình nghệ thuật; đạo diễn chương trình. Căn cứ vào quy mô, chất lượng, thỏa thuận với tác giả, chi trả thù lao theo hình thức Hợp đồng khoán gọn (tùy theo quy mô, tính chất của từng sự kiện có lồng ghép Chương trình biểu diễn nghệ thuật, tối đa không quá 90 phút);

- Đề xuất khen thưởng theo chuyên đề: Bằng khen UBND tỉnh, giấy khen Giám đốc Sở; Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng trước, trong và sau quá trình tổ chức; Huy động các lực lượng tham gia, cổ vũ sự kiện (nếu có);

k) Tổ chức các hoạt động, sự kiện; Bế mạc, tổng kết;

l) Họp Ban tổ chức rút kinh nghiệm; Báo cáo kết quả thực hiện, thanh, quyết toán kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.

2. Tiêu chí của Tổ chức các sự kiện về lĩnh vực gia đình:

Đảm bảo việc tổ chức các sự kiện phải thiết thực, có ý nghĩa, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, cụ thể:

a) Tuyên truyền trọng điểm và kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực gia đình;

b) Tuyên truyền các sự kiện, ngày lễ của Việt Nam và quốc tế liên quan đến lĩnh vực gia đình, nhằm tôn vinh những giá trị nhân văn sâu sắc, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của lĩnh vực gia đình đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

c) Quy mô tổ chức các sự kiện được thực hiện thống nhất và đạt hiệu quả theo yêu cầu tổ chức cấp tỉnh và cấp khu vực do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp tổ chức, cấp khu vực cụm Miền Đông Nam Bộ;

d) Chất lượng, kết quả của việc tổ chức sự kiện phải phù hợp với quy mô, yêu cầu nhằm đúng chủ trương, chủ đề tuyên truyền; đảm bảo các yếu tố về kỹ thuật, chất lượng chương trình; đảm bảo tiết kiệm , an toàn, hiệu quả khi tổ chức.

**Điều 3.** **Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **ĐVT** | **Định mức** | **Ghi chú** |
| **I** | **Công tác chuẩn bị** |  |  |  |
| 1 | Nhân sự đi công tác khảo sát, tiền trạm | Người/ngày | 03/02 |  |
| 2 | Họp Ban tổ chức, Ban giám khảo, Thư ký | Người/buổi | 12/02 |  |
| 3 | Tập huấn Tổ trọng tài | Buổi | 02 |  |
| **II** | **Công tác tổ chức thực hiện** |  |  |  |
| 1 | Xây dựng Kịch bản chương trình | KB | 01 |  |
| 2 | Đạo diễn | Người | 01 |  |
| 3 | Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Thư ký | Người/ngày | 12/02 |  |
| 4 | Dẫn chương trình | Người/ngày | 02/02 |  |
| 5 | Nhân viên phục vụ, tổ giúp việc | Người/ngày | 20/02 |  |
| 6 | Bảo vệ, an ninh, y tế, vệ sinh | Người/ngày | 10/02 |  |
| 7 | Giữ xe | Người/ngày | 02/02 |  |
| 8 | Địa điểm: (bao gồm mặt bằng, điện, nước, an ninh, vệ sinh, giữ xe….) | Ngày | 03 | Trong nhà và ngoài trời (1 tập dợt, 2 ngày chính thức) |
| 9 | Sân khấu | M2 | 200 | Tổ chức ngoài trời |
| 10 | Bàn | Cái | 20 | Tổ chức ngoài trời |
| 11 | Ghế | Cái | 500 | Tổ chức ngoài trời |
| 12 | Nhà bạt/dù che | M2 | 500 | Tổ chức ngoài trời sân khấu, khu âm thanh, ánh sáng… |
| 13 | Bục, bệ phát biểu, micro | Bộ | 01 |  |
| 14 | Âm thanh, ánh sáng:  - Ánh sáng, bao gồm hệ thống đèn chiếu sáng; hiệu ứng tạo khói.  - Âm thanh, bao gồm hệ thống loa, âm ly, micro… | Bộ | 01 | Số lượng, công suất, chủng loại của thiết bị: Căn cứ vào tính chất quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định |
| 15 | Màn hình Led/phông trang trí | Cái/m2 | 01/100 |  |
| 16 | Dựng clip nghệ thuật minh họa màn hình led | Clip | 01 |  |
| 17 | Thiết kế, in ấn Giấy mời | Bộ | 300 |  |
| 18 | Thiết kế, in ấn phù hiệu, thẻ đại biểu, thẻ đeo ban tổ chức, thẻ đeo ban giám khảo, tổ thư ký, tổ trọng tài, thẻ đeo của các đội tham gia, cờ lưu niệm. | Cái | 300 |  |
| 19 | Khung giấy khen/ cờ khen | Bộ | 100 |  |
| 20 | Dụng cụ phục vụ các phần thi | Gói | 01 |  |
| 21 | In tài liệu | Bộ | 300 |  |
| 22 | Trang trí hoa tươi |  |  |  |
| - | *Hoa bục phát biểu* | *Lãng* | *01* |  |
| - | *Hoa bàn đại biểu (dãy đầu của bàn đại biểu)* | *Bình* | *05* |  |
| - | *Hoa tươi tặng đại biểu, tặng BTC, BGK, tổ trọng tài, các đội tham gia, giải thưởng* | *Bó* | *100* |  |
| 23 | Nước uống BTC, BGK, Thư ký, phục vụ, đại biểu tham dự | Ngày | 02 |  |
| 24 | Xe đưa đón, đi lại cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và Tổ giúp việc (02 chuyến khảo sát, 02 chuyến tổ chức sự kiện) | chuyến | 04 | Xe từ 4 – 16 chỗ theo thực tế |
| 25 | Chương trình nghệ thuật (Biên đạo, nhạc sĩ hòa âm phối khí, diễn viên, ca sĩ, trang phục, đạo cụ) | Chương trình | 01 | Tùy theo tính chất quy mô sự kiện sẽ quy định cụ thể các tiết mục biểu diễn nhưng không quá 90 phút |
| **IV** | **Công tác tuyên truyền** |  |  |  |
| 1 | Thiết kế, in: pano lớn (maket sự kiện) | Cái/m2 | 02/100 |  |
| 2 | Thiết kế, in: phướn, standy, băng rôn | Cái | 200 |  |
| 3 | Bài viết/chuyên đề đăng báo: Báo Đồng Nai | Bài | 01 |  |
| 4 | Đài truyền h́ình đưa tin/phóng sự: Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai | Tin | 01 |  |
| 5 | Dựng clip, phóng sự tuyên truyền tại sự kiện | Clip | 01 |  |

Trong trường hợp có những phát sinh ngoài Định mức này, cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, đơn vị tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật.

2.Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Tổ chức, phối hợp, đăng cai tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình của tỉnh Đồng Nai. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch kính trình UBND tỉnh xem xét quyết định*./.*

*(*Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định; báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức cá nhân).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Bam giám đốc Sở;  - Lưu: VT-KHTC (An). | **GIÁM ĐỐC**  **Lê Kim Bằng** |